

Số: /QĐ-XPFC

Phù Đổng, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Xử phạt vi phạm hành chính

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ PHÙ ĐỔNG

Căn cứ Điều 57, Điều 68, Điều 70, Điều 78, Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020 và năm 2025);

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020;

Căn cứ Nghị định 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 68/2025/NĐ-CP ngày 18/3/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ; Nghị định số 189/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết luật xử lý vi phạm hành chính về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính; Nghị định số 190/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định 118/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 68/2025/NĐ-CP ngày 18/3/2025 của Chính phủ và Nghị định số 120/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị quyết số 08/2025/NQ-HĐND ngày 29/4/2025 của HĐND Thành phố về quy định mức phạt tiền đối với một số hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số 22/BB-VPHC lập ngày 06/02/2026; Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế tại Tờ trình số 176/TTr-KT ngày 09/02/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với cá nhân có tên sau đây:

Họ và tên: Nguyễn Thị Vân

Giới tính: Nữ

Ngày, tháng, năm sinh: 11/01/1989

Quốc tịch: Việt Nam

Nghề nghiệp: Lao động tự do

Nơi ở hiện tại: Xóm Thượng Vụ 1, xã Thành Công, tỉnh Thái Nguyên.

Số định danh cá nhân/Hộ chiếu: 019189012778; Ngày cấp: 25/06/2021;
Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính:

Ngày 22/01/2026, cơ sở giết mổ của bà Nguyễn Thị Vân trong quá trình hoạt động giết mổ lợn đã có hành vi xả nước thải có chứa **06 thông số** môi trường thông thường vượt Quy chuẩn 40:2025/BTNMT quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp, cột B bảng 1 và bảng 2 quy định giá trị giới hạn cho phép của thông số ô nhiễm trong nước thải khi xả nước thải ra nguồn nước tiếp nhận có mục đích quản lý, cải thiện chất lượng môi trường nước; với lưu lượng nước thải 2,7m³/ngày (24 giờ), cụ thể:

+ Thông số “Tổng chất thải rắn lơ lửng (TSS)” có kết quả phân tích 119 mg/L **vượt 1,49 lần** (ngưỡng cho phép là 80 mg/L).

+ Thông số “Nhu cầu ôxy hóa học (COD)” có kết quả phân tích 396 mg/L **vượt 4,4 lần** (ngưỡng cho phép là 90 mg/L).

+ Thông số “Nhu cầu ôxy sinh hóa (BOD₅ ở 20°C)” có kết quả phân tích 138 mg/L **vượt 2,3 lần** (ngưỡng cho phép là 60 mg/L).

+ Thông số “Amoni (N-NH₄⁺), tính theo N” có kết quả phân tích 22 mg/L **vượt 2,2 lần** (ngưỡng cho phép là 10 mg/L).

+ Thông số “Chất hoạt động bề mặt anion” có kết quả phân tích 8,42 mg/L **vượt 1,68 lần** (ngưỡng cho phép là 5 mg/L).

+ Thông số “Tổng Coliform” có kết quả phân tích 16.000 MPN/100mL **vượt 3,2 lần** (ngưỡng cho phép là 5.000 MPN/100mL).

3. Quy định tại:

Điều a khoản 4 và khoản 7 Điều 18 Nghị định số 45/2022/NĐ CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.

Căn cứ Khoản 1 Điều 3 Nghị quyết số 08/2025/NQ-HĐND ngày 29/4/2025 của HĐND Thành phố quy định: “Mức tiền phạt đối với hành vi vi phạm hành chính quy định tại Nghị quyết này cao hơn mức tiền phạt đối với hành vi vi phạm hành chính tương ứng quy định tại Nghị định số 45/2022/NĐ-CP, nhưng không vượt quá mức tiền phạt quy định tại điểm k khoản 1 Điều 24 của Luật xử lý vi phạm hành chính, được sửa đổi, bổ sung tại điểm k khoản 10 Điều 1 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính.”

Căn cứ Điều 5 Nghị quyết số 08/2025/NQ-HĐND ngày 29/4/2025 của HĐND Thành phố quy định: “Áp dụng mức tiền phạt theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 3 Nghị quyết này đối với các hành vi vi phạm quy định tại Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ. Các hành vi vi phạm áp dụng nâng mức tiền phạt được nêu chi tiết tại Phụ lục kèm theo Nghị quyết này.”

Đối với hành vi vi phạm: Hành vi xả nước thải có chứa các thông số môi trường thông thường vào môi trường vượt quy chuẩn kỹ thuật về chất thải từ 03 lần đến dưới 05 lần trong trường hợp thải lượng nước thải nhỏ hơn 05 m³/ngày

(24 giờ) - Số thứ tự số 174 tại Phụ lục gửi kèm tại Nghị quyết số 08/2025/NQ-HĐND ngày 29/4/2025 - Áp dụng mức tiền phạt: Gấp 02 lần.

Đối với hành vi vi phạm: Phạt tăng thêm của mức phạt tiền cao nhất đã chọn đối với hành vi vi phạm quy định tại Điều 18 Nghị định số 45/2022/NĐ-CP đối với mỗi thông số môi trường vượt quy chuẩn kỹ thuật - Số thứ tự số 180 tại Phụ lục gửi kèm tại Nghị quyết số 08/2025/NQ-HĐND ngày 29/4/2025 - Áp dụng mức tiền phạt: Gấp 02 lần nhưng không vượt quá mức tối đa theo quy định của pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính

4. Tình tiết tăng nặng: Không có.

5. Tình tiết giảm nhẹ: Không có.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt hành chính: Phạt tiền

Cụ thể:

- Hành vi xả nước thải có chứa các thông số môi trường thông thường vào môi trường vượt quy chuẩn kỹ thuật về chất thải từ 03 lần đến dưới 05 lần trong trường hợp thải lượng nước thải nhỏ hơn $05 \text{ m}^3/\text{ngày}$ (24 giờ), cụ thể: Thông số “Nhu cầu ôxy hóa học (COD)” **vượt 4,4 lần** với lưu lượng thải $2,7 \text{ m}^3/\text{ngày}$ (24 giờ). Mức phạt tiền là: **30.000.000** đồng.

- Phạt tăng thêm 30% của mức phạt tiền cao nhất đã chọn đối với hành vi vi phạm quy định tại Khoản 7 Điều 18 Nghị định số 45/2022/NĐ-CP đối với mỗi thông số môi trường vượt quy chuẩn kỹ thuật từ 03 đến dưới 05 lần, cụ thể: Thông số “Tổng Coliform” **vượt 3,2 lần**. Mức phạt tiền là: **9.000.000** đồng.

- Phạt tăng thêm 20% của mức phạt tiền cao nhất đã chọn đối với hành vi vi phạm quy định tại Khoản 7 Điều 18 Nghị định số 45/2022/NĐ-CP đối với mỗi thông số môi trường vượt quy chuẩn kỹ thuật từ 1,5 đến dưới 03 lần, cụ thể: Thông số “Nhu cầu ôxy sinh hóa (BOD_5 ở 20°C)” **vượt 2,3 lần**. Mức phạt tiền là: **6.000.000** đồng.

- Phạt tăng thêm 20% của mức phạt tiền cao nhất đã chọn đối với hành vi vi phạm quy định tại Khoản 7 Điều 18 Nghị định số 45/2022/NĐ-CP đối với mỗi thông số môi trường vượt quy chuẩn kỹ thuật từ 1,5 đến dưới 03 lần, cụ thể: Thông số “Amoni (N-NH_4^+), tính theo N” **vượt 2,2 lần**. Mức phạt tiền là: **6.000.000** đồng.

- Phạt tăng thêm 20% của mức phạt tiền cao nhất đã chọn đối với hành vi vi phạm quy định tại Khoản 7 Điều 18 Nghị định số 45/2022/NĐ-CP đối với mỗi thông số môi trường vượt quy chuẩn kỹ thuật từ 1,5 đến dưới 03 lần, cụ thể: Thông số “Chất hoạt động bề mặt anion” **vượt 1,68 lần**. Mức phạt tiền là: **6.000.000** đồng.

- Phạt tăng thêm 10% của mức phạt tiền cao nhất đã chọn đối với hành vi vi phạm quy định tại Khoản 7 Điều 18 Nghị định số 45/2022/NĐ-CP đối với mỗi thông số môi trường vượt quy chuẩn kỹ thuật từ 1,1 đến dưới 1,5 lần, cụ thể: Thông số “Tổng chất rắn lơ lửng (TSS)” **vượt 1,49 lần**. Mức phạt tiền là: **3.000.000** đồng.

*** Tổng mức phạt tiền là: 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng chẵn).**

b) Hình thức xử phạt bổ sung: Không

c) Biện pháp khắc phục hậu quả:

Buộc bà Nguyễn Thị Vân phải thực hiện các biện pháp khắc phục tình trạng ô nhiễm môi trường theo quy định và báo cáo kết quả đã khắc phục xong hậu quả vi phạm về Công an xã Phù Đổng, phòng Kinh tế xã Phù Đổng trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được quyết định xử phạt vi phạm hành chính, quy định tại Điểm a Khoản 9 Điều 18 Nghị định số 45/2022/NĐ-CP.

Buộc bà Nguyễn Thị Vân chi trả kinh phí phân tích mẫu môi trường cho Công ty cổ phần Nextech Ecolife theo định mức, đơn giá hiện hành, quy định tại Điểm b Khoản 9 Điều 18 Nghị định số 45/2022/NĐ-CP.

Mọi chi phí tổ chức thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả do tổ chức bị xử phạt có tên tại Điều này chi trả.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho bà Nguyễn Thị Vân là cá nhân bị xử phạt có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Bà Nguyễn Thị Vân phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà bà Nguyễn Thị Vân không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật và cứ mỗi ngày chậm nộp tiền phạt thì tổ chức vi phạm phải nộp thêm 0,05% tính trên tổng số tiền phạt chưa nộp.

a) Bà Nguyễn Thị Vân phải nộp tiền phạt tại Kho bạc Nhà nước Khu vực I - Phòng giao dịch số 7 tại địa chỉ: Số 61, đường Cổ Bi, xã Gia Lâm, thành phố Hà Nội hoặc nộp tiền phạt vào ngân hàng thương mại nơi Kho bạc Nhà nước Khu vực I - Phòng giao dịch số 7 mở tài khoản theo thông tin nộp ngân sách nhà nước như sau:

Tài khoản: Tài khoản thu NSNN; Mã cơ quan ra quyết định xử phạt: 1136184; Mã chương: 830; Mã nội dung kinh tế: 4261; Trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

b) Bà Nguyễn Thị Vân có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước Khu vực I - Phòng giao dịch số 7 để thu tiền phạt.

3. Gửi cho Công an xã Phù Đổng, Phòng Kinh tế xã Phù Đổng để tổ chức thực hiện.

4. Gửi cho Văn phòng HĐND-UBND xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan để biết và phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Đ/c Nguyễn Văn Thuyết - PCT UBND xã;
- Lưu: VT, KT(3).

CHỦ TỊCH

Đào Đức Minh

Quyết định đã giao trực tiếp cho bà Nguyễn Thị Vân vào hồi.....giờ.....phút,
ngày.....tháng.....năm 2026.

NGƯỜI NHẬN QUYẾT ĐỊNH
(Ký, ghi rõ họ tên)